

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
THÀNH PHỐ THỦ DẦU MỘT
TỈNH BÌNH DƯƠNG**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: **118/2017/DS-ST**
Ngày 15-9-2017
V/v tranh chấp hợp đồng tín dụng

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ THỦ DẦU MỘT TỈNH BÌNH DƯƠNG**

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Nguyễn Thế Vọng

Các Hội thẩm nhân dân:

1. Bà Nguyễn Thị Hồng Thanh
2. Ông Nguyễn Văn Hiệp

- Thư ký phiên tòa: Bà Trương Thị Kiều Diễm - Thư ký Tòa án.

- Đại diện Viện Kiểm sát nhân dân thành phố T tham gia phiên tòa: Bà Lê Thị Hoài - Kiểm sát viên.

Ngày 15 tháng 9 năm 2017, tại trụ sở tòa án nhân dân thành phố T, Tòa án nhân dân thành phố T xét xử sơ thẩm công khai vụ án dân sự thụ lý số 317/2017/TLST-DS ngày 01 tháng 8 năm 2017 về việc “Tranh chấp hợp đồng tín dụng” theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 146/2017/QĐXXST-DS ngày 29 tháng 8 năm 2017, giữa các đương sự:

1. Nguyên đơn: Công ty Tài chính trách nhiệm hữu hạn một thành viên Ngân hàng Việt Nam TV; địa chỉ: Tầng 02, Tòa nhà Ree, Số 09, đường Đoàn Văn Bơ, Phường M, Quận T, Thành phố Hồ Chí Minh.

Người đại diện theo pháp luật: Ông Lô Bằng G - chức vụ: Chủ tịch Hội đồng thành viên.

Người đại diện theo ủy quyền: Chị Phạm Như Q, sinh năm 1987; địa chỉ: Số 82/1, khu phố Tây A, phường Đ, thị xã D, tỉnh Bình Dương (Văn bản ủy quyền số 803/UQTT-QTRR.17 ngày 07 tháng 6 năm 2017). (Vắng, có đơn xin giải quyết vắng mặt).

2. Bị đơn: Ông Chu Văn Ch, sinh năm 1991; địa chỉ: Số nhà 24/1/39, đường ĐX 64, Tổ 3, Khu 7, phường Định Hòa, thành phố T, tỉnh Bình Dương. (Vắng mặt, có đơn xin giải quyết vắng mặt).

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo đơn khởi kiện nộp tại Tòa án ngày 05 tháng 7 năm 2017 và trong quá trình giải quyết vụ án, người đại diện theo ủy quyền của nguyên đơn là chị Phạm Như Q trình bày:

Ngày 07/11/2015, ông Chu Văn Ch có ký hợp đồng tín dụng số 20151121-500000-1128 với Công ty tài chính TNHH MTV Ngân hàng Việt Nam TV để vay số tiền 15.825.000 đồng, với lãi suất 3.75%/tháng, mục đích vay để tiêu dùng cá nhân, hình thức tín chấp, không có thế chấp tài sản bảo đảm. Theo thỏa thuận tại hợp đồng, ông Ch có trách nhiệm thanh toán tổng số tiền là 22.304.000 đồng (Gồm cả gốc và lãi) và được trả chậm trong 18 tháng; 17 tháng đầu mỗi tháng trả số tiền 1.225.000 đồng, tháng cuối cùng trả 1.479.000 đồng. Thanh toán vào ngày 01 hàng tháng, bắt đầu từ ngày 01/01/2016. Thực hiện hợp đồng, khách hàng đã nhận đủ số tiền và thanh toán cho Công ty 02 kì với tổng số tiền 3.663.000 đồng. Kể từ ngày 12/3/2016, ông Ch không thanh toán bất cứ khoản nào dù Công ty đã dùng nhiều biện pháp nhắc nhở. Vì vậy, Công ty tài chính TNHH MTV Ngân hàng Việt Nam TV yêu cầu ông Ch phải trả toàn bộ khoản nợ tới hạn là 14.019.424 đồng.

Tại biên bản làm việc ngày 29/8/2017, bị đơn ông Chu Văn Ch trình bày:

Ông Ch thống nhất với phần trình bày của đại diện Công ty tài chính TNHH MTV Ngân hàng Việt Nam TV về thời gian ký hợp đồng tín dụng, số tiền vay, lãi suất thỏa thuận vay và số tiền đã trả, cũng như số tiền hiện nay ông Ch còn thiếu Ngân hàng là 14.019.424 đồng. Nay, Công ty tài chính TNHH MTV Ngân hàng Việt Nam TV yêu cầu thanh toán toàn bộ khoản nợ gốc tới hạn là 14.019.424 đồng, ông Ch đồng ý. Tuy nhiên, hiện nay hoàn cảnh của ông Ch khó khăn, không có điều kiện để trả nợ nên ông Ch yêu cầu khi nào có tiền ông Ch sẽ trả cho Công ty, ngoài ra ông Ch không còn ý kiến nào khác.

Tại phiên tòa,

- Người đại diện theo ủy quyền của nguyên đơn là chị Phạm Như Q và bị đơn là ông Chu Văn Ch vắng mặt nhưng đều có đơn xin giải quyết vắng mặt.

- Ý kiến của Kiểm sát viên tham gia phiên tòa:

+ Về tuân theo pháp luật tố tụng: Quá trình tố tụng từ khi thụ lý vụ án đến khi khai mạc phiên tòa sơ thẩm, Thẩm phán, Thư ký đã tiến hành tố tụng đúng quy định của pháp luật. Vụ án được đưa ra xét xử đúng thời hạn theo quy định tại Điều 203 của Bộ luật Tố tụng dân sự. Tại phiên tòa, Hội đồng xét xử đã thực hiện đầy đủ thẩm quyền theo quy định tại chương XIV về phiên tòa sơ thẩm. Những người tham gia tố tụng đã thực hiện đúng quyền và nghĩa vụ tố tụng của mình theo quy định của Bộ luật Tố tụng dân sự.

+ Về việc giải quyết vụ án: Căn cứ vào các tài liệu, chứng cứ có trong hồ sơ vụ án, đề nghị Hội đồng xét xử xem xét chấp nhận toàn bộ yêu cầu khởi kiện của nguyên

đơn Công ty tài chính TNHH MTV Ngân hàng Việt Nam TV.

Ngoài ra, Kiểm sát viên không kiến nghị gì thêm.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

1. Về tố tụng:

1.1. Về quan hệ pháp luật: Ngày 05/7/2017, Công ty tài chính TNHH MTV Ngân hàng Việt Nam TV (Sau đây gọi tắt là Công ty) có đơn khởi kiện yêu cầu ông Chu Văn Ch phải thanh toán toàn bộ khoản nợ gốc tới hạn còn thiếu theo hợp đồng tín dụng số 20151121-500000-1128 đã ký giữa Công ty và ông Ch ngày 07/11/2015 là 14.019.424 đồng nên đây là vụ án “Tranh chấp hợp đồng tín dụng” theo quy định tại Điều 94 của Luật các tổ chức tín dụng Việt Nam.

1.2. Về thẩm quyền: Tại thời điểm thụ lý, bị đơn ông Chu Văn Ch đang cư trú tại thành phố T, tỉnh Bình Dương nên căn cứ vào khoản 3 Điều 26, điểm a khoản 1 Điều 35, điểm a khoản 1 Điều 39 của Bộ luật tố tụng dân sự thì đây là vụ án thuộc thẩm quyền giải quyết của Tòa án nhân dân thành phố T.

1.3. Về thời hiệu: Các đương sự thống nhất, từ ngày 12/3/2016 ông Ch không thanh toán bất kỳ khoản tiền gốc và lãi cho Công ty, đến ngày 05/7/2017 Công ty nộp đơn khởi kiện ông Ch tại Tòa án nên còn thời hiệu theo quy định tại Điều 429 của Bộ luật Dân sự năm 2015.

1.4. Về sự tham gia phiên tòa của đương sự: Tại phiên tòa vắng mặt người đại diện theo ủy quyền của nguyên đơn là chị Phạm Như Q và bị đơn là ông Chu Văn Ch nhưng đều có đơn xin giải quyết vắng mặt nên Hội đồng xét xử vẫn tiến hành xét xử theo quy định tại Điều 238 của Bộ luật Tố tụng dân sự.

2. Xét yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn, Hội đồng xét xử xét thấy:

Các đương sự thống nhất, ngày 07/11/2015 giữa ông Ch và Công ty tài chính TNHH MTV Ngân hàng Việt Nam TV đã giao kết hợp đồng dân sự về cấp tín dụng số 2015-500000-1128. Theo đó Công ty đã cho ông Ch vay số tiền 15.825.000 đồng, không thế chấp tài sản, lãi suất là 45%/12 tháng. Ông Ch có trách nhiệm thanh toán tổng số tiền là 22.304.000 đồng (Gồm cả gốc và lãi) và được trả chậm trong 18 tháng, 17 tháng đầu mỗi tháng trả số tiền 1.225.000 đồng, tháng cuối cùng trả 1.479.000 đồng. Như vậy, việc ký hợp đồng tín dụng giữa các bên là tự nguyện, các nội dung trong hợp đồng đúng quy định tại Điều 91, Điều 94 của Luật các tổ chức tín dụng nên hợp đồng có giá trị thi hành đối với các bên. Các đương sự cũng thống nhất, sau khi nhận được vốn vay, ông Ch chỉ thực hiện đúng thỏa thuận về thời gian trả nợ trong 02 kỳ đầu với số tiền 2.663.000 đồng, từ ngày 12/3/2016 đến nay, ông Ch không trả nợ gốc và lãi theo định kỳ hàng tháng cho Công ty và số tiền còn nợ lại là 14.019.424 đồng. Sự thừa nhận và thống nhất của các đương sự là tình tiết không phải chứng minh theo quy định tại Điều 92 của Bộ luật Tố tụng dân sự. Do ông Ch đã vi phạm nghĩa vụ trả nợ nên Công ty yêu cầu ông Ch trả số tiền gốc còn lại theo hợp đồng tín

dụng đã ký với số tiền phải trả là 14.019.424 đồng là phù hợp quy định tại Điều 95 của Luật các tổ chức tín dụng nên được chấp nhận. Việc ông Ch yêu cầu khi nào có tiền ông Ch sẽ trả cho Công ty, nhưng không được phía Công ty đồng ý nên yêu cầu này của ông Ch không được chấp nhận.

Tại tòa, quan điểm giải quyết vụ án của Kiểm sát viên Viện kiểm sát nhân dân thành phố T là có cơ sở.

3. Án phí dân sự sơ thẩm: Căn cứ Điều 147 của Bộ luật Tố tụng dân sự; Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội khóa XIV quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án: Ông Ch phải nộp án phí trên số tiền phải trả cho Công ty là 14.019.424 đồng, với số tiền án phí là: 14.019.424 đồng x 5% = 700.971 đồng; Công ty không phải chịu.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

- Áp dụng khoản 3 Điều 26, điểm a khoản 1 Điều 35, điểm a khoản 1 Điều 39, Điều 147, Điều 238 của Bộ luật Tố tụng Dân sự năm 2015;

- Áp dụng Điều 429 của Bộ luật Dân sự năm 2015; Điều 91, Điều 94, Điều 95 của Luật các tổ chức tín dụng năm 2010;

1. Chấp nhận yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn Công ty Tài chính trách nhiệm hữu hạn một thành viên Ngân hàng Việt Nam TV đối với bị đơn ông Chu Văn Ch về việc “Tranh chấp hợp đồng tín dụng”.

1.1. Buộc ông Chu Văn Ch phải trả cho Công ty Tài chính trách nhiệm hữu hạn một thành viên Ngân hàng Việt Nam TV số tiền gốc là: 14.019.424 đồng (Mười bốn triệu không trăm mười chín ngàn bốn trăm hai mươi bốn đồng).

1.2. Kể từ ngày Bản án có hiệu lực pháp luật hoặc kể từ ngày có đơn yêu cầu thi hành án của người được yêu cầu thi hành án cho đến khi thi hành án xong, tất cả các khoản tiền, hàng tháng bên phải thi hành án còn phải chịu khoản tiền lãi của số tiền còn phải thi hành án theo mức lãi suất quy định tại khoản 2 Điều 468 của Bộ Luật Dân sự năm 2015.

2. Về án phí dân sự sơ thẩm:

2.1. Ông Chu Văn Ch phải nộp 700.971 đồng (Bảy trăm ngàn chín trăm bảy mươi một đồng).

2.2. Chi cục Thi hành án dân sự thành phố T, tỉnh Bình Dương hoàn trả cho Công ty Tài chính trách nhiệm hữu hạn một thành viên Ngân hàng Việt Nam TV số tiền tạm ứng án phí đã nộp 350.000 đồng (Ba trăm năm mươi ngàn đồng) theo biên lai thu tiền tạm ứng án phí, lệ phí Tòa án số 0001330 ngày 27/7/2017.

3. “*Trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các điều 6, 7 và 9 Luật thi hành án dân sự, thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự*”.

4. Các đương sự có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được niêm yết theo quy định./.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Bình Dương;
- VKSND thành phố T;
- Chi cục THADS thành phố TDM;
- Các đương sự;
- Lưu VP, HS.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa

Nguyễn Thế Vọng